

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS - ST
Ngày 01 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Kiên.

2. Ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2020/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cầm Văn Q, sinh ngày 12/8/2002** (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 17 tuổi 7 tháng 22 ngày); Trú tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Cầm Văn T (đã chết) và bà Cầm Thị Ph; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 21/6/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút, ngày 03/4/2020 tổ công tác Công an xã C, huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã C phát hiện bắt quả tang Cầm Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đang mặc ở phía trước bên trái của Q 20 viên nén màu hồng, Q khai nhận là hồng phiến. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 26B2 – 294.77, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Ngày 04/4/2020 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định, kết quả: 20 viên nén màu hồng thu giữ của Q có khối lượng 1,99 gam, đã sử dụng toàn bộ để làm mẫu gửi giám định, ký hiệu Q.

Tại bản kết luận giám định số 578 ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,99 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,99 gam; Loại Methamphetamine”*.

Ngày 18/4/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La hoàn lại 1,94 gam Methamphetamine không sử dụng đến trong quá trình giám định cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã.

Quá trình điều tra do cần xác định lại độ tuổi của Cầm Văn Q nên CQCSĐT công an huyện Sông Mã đã ra quyết định trả tự do cho Q. Sau khi xác định được chính xác độ tuổi của Q là sinh ngày 12/8/2002, ngày 29/5/2020 CQCSĐT ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Cầm Văn Q, tuy nhiên Q bỏ trốn, CQCSĐT đã ra quyết định truy nã đối với Q, đến ngày 21/6/2020 Q ra đầu thú.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 00' ngày 03/4/2020, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô BKS 26B2- 294.77 đi lên bản D, xã Mường Hung để mua ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút Q đi đến đầu bản D thì gặp 1 người phụ nữ dân tộc Thái khoảng 50 tuổi đang đi bộ ngoài đường, Q dừng xe và hỏi mua được của người phụ nữ này 1 gói nilon bên trong có chứa 20 viên hồng phiến với giá 750.000VNĐ. Mua được ma túy Q cất giấu trong túi quần đang mặc và đi về, khi về đến khu vực bản C1, xã C thì bị phát hiện bắt quả tang và vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSSM ngày 20 tháng 8 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Cầm Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt Cầm Văn Q từ 22 - 26 tháng tù, không áp dụng hình phạt

bổ sung. Vật chứng: Tiêu huỷ số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định và các phong bì niêm phong cùng túi nilon, trả lại 01 điện thoại di động cho bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 03/4/2020, bắt quả tang Chăm Văn Q có hành vi cất giấu 20 viên nén màu hồng ghi là hồng phiến.

- Vật chứng bị thu giữ là một gói nilon có chứa 20 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 578 ngày 18/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận 20 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo là ma túy “..Loại *Methamphetamine*; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,99 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,99 gam, loại *Methamphetamine*”.

- Lời khai bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ năm 2019 nên ngày 03/4/2020 có đến bản D, xã C, huyện S mua ma túy về mục đích để sử dụng nhằm thoả mãn cơn nghiện, sau khi mua được đã cất giấu trong túi quần đang mặc để đem về sử dụng dần, khi đang trên đường trở về thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/4/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,99 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi biết bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng đã đủ 16 tuổi nên cần áp dụng các Điều 91, 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người phụ nữ dân tộc Thái bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe BKS 26B2- 294.77 xác định được là tài sản hợp pháp của Vì Văn H (trú tại bản C1, xã C, Sông Mã) là cậu ruột của bị cáo, khi bị cáo mượn xe sử dụng vào việc đi mua ma túy H không biết nên CQCSĐT đã trả lại cho H là có căn cứ và đúng quy định.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với mảnh túi nilon và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu cùng số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là những vật không có giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 91, 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Chăm Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Chăm Văn Q 20 (hai mươi) tháng tù. Thời tù tính từ ngày 21/6/2020.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 túi ni lon màu hồng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành đã niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 027532, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Mã.
 - + 1,94 gam Methamphetamine được đựng trong 01 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 000499, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 01/9/2020).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung